

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn ông Trịnh Quang B xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 về việc: “Chia tài sản chung sau khi ly hôn” giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Trịnh Quang N, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện N, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Bà Lê Thị Thùy C, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện N, tỉnh T.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Xử lý tiền tạm ứng án phí: Trả lại cho ông Trịnh Quang B số tiền **30.000.000 đồng** (Ba mươi triệu nghìn đồng) tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002061 ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trần Anh Khoa